

TÒA ÁN N DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm N dân: Ông Nguyễn Văn Thông

Ông Phạm Xuân Vạn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuý Hằng - Thư ký Tòa án N dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971, tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn S (*Đã chết*) và bà Phan Thị U; có chồng là Hoàng Văn Q và 05 con (*con lớn nhất sinh năm 1994; con nhỏ nhất sinh năm 2008*); hiện đang tại ngoại; Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Hà Thị V, sinh năm 1980 và ông Trần Văn N, sinh năm 1975;

Cùng cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông; Có mặt.

- **Những người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố N, tỉnh Đắk Nông; Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 ngày 23/02/2023 sau khi thu gom cỏ khô tại đất rẫy nhà mình thuộc thôn T, xã Đ, thành phố N, Nguyễn Thị H dùng lửa đốt dọn. Khi các đồng cỏ đã cháy gần hết, vì cho rằng lửa sẽ không cháy lan sang khu vực xung quanh nên H không dập tắt lửa mà đi về. Lúc này do thời tiết đang mùa hanh khô, có gió thổi theo hướng Đông Bắc (*rẫy của H*) sang hướng Tây Nam, giáp ranh với rẫy của bà Hà Thị V. Do đó, sau khi H về thì đám cháy đã cháy lan sang khu vực H trồng sầu riêng và khu vực rẫy của bà V.

Khoảng 13h00 cùng ngày, bà Nguyễn Thị T nhìn thấy khu vực trồng sầu riêng của H đang cháy lớn, ngọn lửa bùng lên nên đã gọi điện cho H để thông báo. H đi xuống khu vực trồng sầu riêng để kiểm tra nhưng nghĩ rằng phía dưới có hồ nước, đám cháy lan tới đó sẽ bị dập tắt nên H đi về nhà. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, biết tin rẫy bị cháy nên bà V cùng chồng là ông Trần Văn N đến dập tắt đám cháy. Lúc này, đám cháy đã lan từ khu vực bỏ hoang sang khu vực trồng cây ăn trái.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Tại vị trí giáp ranh liền kề giữa rẫy của H và rẫy của bà V là khu vực tập trung nhiều than hóa trong vùng kích thước (1,1 x 2)m và một đường cháy liên tục, bị than hóa có kích thước (0,3x28,5)m; từ điểm này, lửa đã cháy lan đến toàn bộ diện tích 2254 m² đất rẫy của H (*khu vực 1*) và đám rẫy của bà V liền kề về phía Tây Nam. Phần rẫy bà V bị cháy gồm 01 phần là đất rẫy bỏ hoang có các cây cỏ dại cao từ 0,7-1,1 m, sát mặt đất có lớp thực bì dày từ 03cm đến 05cm (*khu vực 2*); phần còn lại có diện tích 4443 m²(*khu vực 3*) và 2331 m²(*khu vực 4*) đều đã trồng các loại cây ăn trái; trên bề mặt đường đất ngăn cách giữa khu vực 3 và 4 có nhiều cây cỏ dại đã bị cháy than hóa theo hướng từ khu vực 3 sang khu vực 4; toàn bộ cây trồng trên hai khu vực này đều bị thiệt hại do tác động của nhiệt. Các vết than hóa tại các khu vực trên liên kết liên tục với nhau tại các vị trí tiếp giáp. Kết quả kiểm đếm thể hiện: có 01 cuộn ống nhựa loại phi 4 dài 50 mét, 24 cây bơ, 38 cây sầu riêng, 44 bụi chuối gồm 137 cây, 25 cây mít, 40 cây điều, 133 gốc hồ tiêu đều bị nhiệt hóa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 04/04/2023, số 19/KL-HĐĐG ngày 09/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa kết luận giá trị thiệt hại của các tài sản trên vào ngày 23/2/2023 như sau: 01 cuộn ống nhựa mềm, loại ống 4, dài 50m thiệt hại 360.000đ; 24 cây bơ thiệt hại 23.655.980đ; 38 cây sầu riêng thiệt hại 53.308.000đ; 137 cây chuối thiệt hại 1.644.000đ; 25 cây mít thiệt hại 11.430.480đ; 40 cây điều thiệt hại 11.544.366đ; 133 gốc hồ tiêu thiệt hại 51.997.900đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 153.940.720đ.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 bật lửa dài 7.8cm, loại hình trụ, màu trắng.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-GN ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H

về tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản*” theo Khoản 1 Điều 180 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát N dân thành phố Gia Nghĩa truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 180; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

Phản dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc Nguyễn Thị H phải bồi thường cho bị hại số tiền 153.940.720đ.

Bị hại trình bày ý kiến: Bị hại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Hành vi phạm tội của bị cáo:* Vào khoảng 10h00 ngày 23/02/2023 Nguyễn Thị H thu gom, đốt dọn cỏ khô trên phần đất rẫy nhà mình thuộc thôn Tân Hòa, xã Đăk R'Moan, thành phố Gia Nghĩa. Do chủ quan không dập tắt lửa trước khi ra về, dẫn đến lửa cháy lan sang rẫy của gia đình bà Hà Thị V, làm thiệt hại 01 cuộn ống nhựa loại phi 4 dài 50 mét, 24 cây bơ, 38 cây sầu riêng, 44 bụi chuối gồm 137 cây, 25 cây mít, 40 cây điều, 133 gốc hồ tiêu. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 04/04/2023, số 19/KL-HĐĐG ngày 09/06/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa kết luận giá trị thiệt hại của các tài sản trên

là 153.940.720đ. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản” theo khoản 1 Điều 180 Bộ luật Hình sự.

Điều 180. Tội vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản

1. Người nào vô ý gây thiệt hại cho tài sản của người khác trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt cảnh cáo hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm.

2.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm; bị cáo không thấy trước hậu quả nghiêm trọng mặc dù có thể và buộc phải thấy trước hậu quả đó nhưng bị cáo quá chủ quan, cầu thả trong lao động sản xuất, đã không có sự thận trọng cần thiết, đốt lửa nhưng không dập tắt lửa nên đã vô ý gây ra thiệt hại nghiêm trọng về tài sản của người khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có N thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần giao cho cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội giám sát nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, hiện đang nuôi 4 con chưa thành niên nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa không còn giá trị sử dụng.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Hà Thị V yêu cầu Nguyễn Thị H phải bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc Nguyễn Thị H phải bồi thường cho gia đình bà Hà Thị V số tiền 153.940.720đ.

[7] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho bà V là $153.940.720đ \times 5\% = 7.697.000đ$.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 180; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H về cho Ủy ban N dân xã Đắc R'Moan, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa pH trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của Chính quyền địa pH và thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa.

(Có đặc điểm như tại biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án thành phố Gia Nghĩa ngày 03/10/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Của Bộ luật Hình sự, Điều 589 BLDS, buộc Nguyễn Thị H phải bồi thường cho gia đình Bà Hà Thị V số tiền 153.940.720đ *(một trăm năm mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn bảy trăm hai mươi đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 7.697.000đ *(bảy triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06, PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, Hồ sơ THA HS; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến